

Số: 1684 /BC-UBND

Đức Thọ, ngày 28 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

**Thực trạng đội ngũ trí thức ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch
giai đoạn 2011-2020 và nhiệm vụ, giải pháp xây dựng đội ngũ trí thức
địa phương đến năm 2030**

I. THỰC TRẠNG ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC (ĐNTT) NGÀNH VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH (VHTTDL) GIAI ĐOẠN 2011-2020

1. Nhân lực và đội ngũ trí thức ngành VH,TT&DL

a) Nhân lực ngành VHTTDL

- Về số lượng: 43

- Về chất lượng

+ Trình độ đào tạo

Phân theo trình độ đào tạo: Sơ cấp: 0; trung cấp: 6 (chiếm 14%); cao đẳng: 0; đại học: 35 (chiếm 81,4%); thạc sĩ: 2 (chiếm 4.6%); tiến sĩ: 0; sau tiến sĩ: 0).

+ Năng lực ngoại ngữ:

Nhân lực có ngoại ngữ sơ cấp A1: 18 người (chiếm 41,8%) ; sơ cấp A2: 25 người (chiếm 58,2%).

+ Trình độ tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản: 43 (chiếm 100%).

- Về cơ cấu

+ Giới tính: Nam: 21 người (chiếm 48,8%), nữ: 22 người (chiếm 51,2%)

+ Độ tuổi (<30 tuổi: 0, 31-45 tuổi: 39 người (chiếm 90,7%), 46-60 tuổi: 4 người (chiếm 9,3%), >60 tuổi: 0).

+ Lĩnh vực hoạt động

Nhân lực làm trong lĩnh vực quản lý nhà nước là 26 người (trong đó cấp huyện: 6; cấp xã: 20)

Nhân lực làm ở đơn vị sự nghiệp công lập: 17 người.

- Dân tộc: Nhân lực dân tộc Kinh: 43 (100%)

b) Đội ngũ trí thức ngành VHTTDL

- Về số lượng: 37

- Về chất lượng

+ Trình độ đào tạo

Phân theo trình độ đào tạo: đại học: 35 (chiếm 94,6%); thạc sĩ: 2 (chiếm 5,4%); tiến sĩ: 0; sau tiến sĩ: 0).

+ Năng lực ngoại ngữ:

Nhân lực trí thức có ngoại ngữ sơ cấp A1: 12 người (chiếm 32.4%) ; sơ cấp A2: 25 người (chiếm 67.6%).

+ Trình độ tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản: 37 (chiếm 100%).

- Về cơ cấu

+ Giới tính: Nam: 16 người (chiếm 43.2%), nữ: 21 người (chiếm 56.8%)

+ Độ tuổi (<30 tuổi: 0, 31-45 tuổi: 34 người (chiếm 91.9%), 46-60 tuổi: 3 người (chiếm 8.1%), >60 tuổi: 0).

+ Lĩnh vực hoạt động

Nhân lực trí thức làm trong lĩnh vực quản lý nhà nước là 22 người (trong đó cấp huyện: 6; cấp xã: 16)

Nhân lực trí thức làm việc ở đơn vị sự nghiệp công lập: 15 người.

- Dân tộc: Nhân lực dân tộc Kinh: 37 (chiếm 100%).

2. Đóng góp của đội ngũ trí thức ngành VH TTDL địa phương giai đoạn 2011-2020.

Trong những năm qua, đội ngũ trí thức ngành VH TTDL trên địa bàn huyện đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ chính trị của ngành, trong đó có sự đóng góp rất lớn của đội ngũ trí thức làm quản lý nhà nước: Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về văn hoá, gia đình; thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo; báo chí; xuất bản; bưu chính; viễn thông; công nghệ thông tin; phát thanh truyền hình; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại và hạ tầng thông tin trên địa bàn, thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện và theo quy định của pháp luật.

Đội ngũ trí thức làm ở đơn vị sự nghiệp: Đã hoàn thành tốt chức năng phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao; Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của huyện; Hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác văn hóa, thông tin, thể thao cấp xã, thị trấn; Tổ chức các dịch vụ công, đáp ứng nhu cầu hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; nhu cầu tiếp nhận thông tin, nâng cao dân trí, nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ văn hóa của nhân dân trên địa bàn.

3. Đánh giá đội ngũ trí thức ngành VH TTDL địa phương giai đoạn 2011-2020.

a) Về ưu điểm

Nhìn chung nhân lực của nhóm ngành Văn hóa, Thể thao được rèn luyện, thử thách, có bản lĩnh chính trị vững vàng; năng động, sáng tạo, khắc phục khó khăn, nỗ lực vươn lên hăng hái thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách đổi mới của Đảng và Nhà nước trong các lĩnh vực; nhiệt tình, tâm huyết với nghề, gắn bó với đơn vị, với ngành và đất nước; có ý thức trách nhiệm đối với sự nghiệp phát triển văn hóa nghệ thuật, gia đình, thể dục thể thao.

Nhân lực nhóm ngành Văn hóa, Thể thao đã có những đóng góp không nhỏ vào thành tựu đạt được trong những năm qua của các lĩnh vực hoạt động văn hóa nghệ thuật, công tác gia đình, thể dục thể thao, tạo nguồn lực cho sự nghiệp phát

triển kinh tế xã hội, mở rộng giao lưu, đẩy mạnh công cuộc đổi mới đất nước trong công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển kinh tế tri thức.

Nhân lực quản lý hành chính nhà nước từng bước được củng cố và cải thiện về trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Nhân lực hoạt động sự nghiệp nhìn chung cần cù, năng động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ. Đã phát huy được năng lực, sử dụng kiến thức được đào tạo và kinh nghiệm tích lũy trong quá trình công tác vào nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn phát triển văn hóa nghệ thuật, công tác gia đình, thể dục thể thao. Xây dựng hoặc góp ý xây dựng, tuyên truyền phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện văn kiện đại hội Đảng các cấp trong các nhiệm kỳ; các văn bản quy phạm pháp luật; chiến lược phát triển văn hóa nghệ thuật, gia đình, thể dục thể thao; chiến lược hội nhập quốc tế; quy hoạch tổng thể phát triển ngành, lĩnh vực; các quy hoạch phát triển văn hóa nghệ thuật, gia đình, thể dục thể thao các địa phương; kế hoạch, đề án, chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa nghệ thuật, gia đình, thể dục thể thao đạt hiệu quả.

b) Hạn chế

So với yêu cầu nhiệm vụ, nhân lực nhóm ngành Văn hóa, Thể thao còn ít về số lượng, chưa đồng bộ về cơ cấu và đặc biệt là tình trạng năng lực thực tiễn chưa tương xứng với bằng cấp. Trình độ, kiến thức, nhất là kiến thức hội nhập, ngoại ngữ, tin học; năng lực sáng tạo và kinh nghiệm thực tiễn còn hạn chế, chưa tương ứng với yêu cầu phát triển trong giai đoạn hiện nay. Không ít người làm việc trái ngành, trái nghề được đào tạo.

Một bộ phận nhỏ tinh thần tự học chưa cao, ngại học, kết quả làm việc không cao. Một số ít kém ý thức kỷ luật và làm việc tùy tiện, không nghiêm túc tự phê bình và tiếp thu phê bình.

Việc cập nhật kiến thức cả lý luận và thực tiễn chưa thường xuyên, kịp thời nên hạn chế trong công tác. Một số cán bộ trí thức chưa mạnh dạn trong phản biện xã hội, một số thiếu tinh thần hợp tác và phối hợp.

II. DỰ BÁO NHU CẦU VÀ MỤC TIÊU XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC NGÀNH VH TTDL ĐỊA PHƯƠNG ĐẾN NĂM 2030

1. Dự báo nhu cầu

Do thực hiện Nghị quyết số 18- NQ/TW của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã, Nghị quyết số 653/2019/NQ-UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã giai đoạn 2019 - 2021 nên hiện tại đội ngũ trí thức ngành VH TTDL trên địa bàn huyện đang dôi dư.

2. Mục tiêu

Xây dựng đội ngũ trí thức ngành đảm bảo chất lượng, đủ số lượng, đồng bộ về cơ cấu; có trình độ chuyên môn cao và năng lực thực tiễn; có khả năng tiếp cận, làm chủ và chuyển giao khoa học công nghệ tiên tiến...

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC NGÀNH VH TTDL ĐẾN NĂM 2030

Để tiếp tục xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức của ngành trong thời gian tới, UBND huyện đề xuất một số nhiệm vụ và giải pháp như sau:

1. Nhiệm vụ

Chú trọng phát triển đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh, chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển của huyện trong tình hình mới. Có cơ chế, chính sách đặc biệt để thu hút, sử dụng, phát huy năng lực của đội ngũ trí thức; trọng dụng trí thức trên cơ sở đánh giá đúng phẩm chất, năng lực và kết quả công hiến đồng thời, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, đãi ngộ và tôn vinh xứng đáng những công hiến của trí thức.

Nâng cao chất lượng công tác quản lý trí thức ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo hướng nâng cao dân chủ cơ sở, khuyến khích, giải phóng sức sáng tạo, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, chú ý đặc thù của lao động trí óc và đặc tính của đội ngũ trí thức ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Giải pháp

Thường xuyên tuyên truyền quán triệt các Nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, đồng thời đầu tư cơ sở vật chất, môi trường, điều kiện làm việc để phát huy được tiềm năng sáng tạo của đội ngũ trí thức.

Rà soát, sắp xếp lại và quy hoạch đội ngũ trí thức ngành; tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách đối với đội ngũ trí thức - đây được xem là khâu đột phá của công tác xây dựng đội ngũ trí thức ngành.

Thực hiện nghiêm quy chế làm việc; quy chế văn hóa công sở, đồng thời bố trí cán bộ thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn của ngành hợp lý, hiệu lực, hiệu quả.

Trên đây là báo cáo đội ngũ trí thức ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch giai đoạn 2011-2020 và nhiệm vụ, giải pháp xây dựng đội ngũ trí thức địa phương đến năm 2030 của UBND huyện Đức Thọ.

Nơi nhận:

- Sở VH-TT&DL (B/c);
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Chánh, Phó VP Cấp ủy-CQ huyện;
- Phòng VH-TT; Trung tâm VH-TT huyện;
- Lưu VT, VH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Xuân Hùng